

# CÔNG TY CP VIỄN THÔNG INTERCOM VIỆT NAM

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 200120-01/QĐ-ITC

*Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020*

## **QUYẾT ĐỊNH**

## *Về việc ban hành Chính Sách Bảo Vệ Môi Trường và Phát Triển Bền Vững Trong Hoạt Động Viễn Thông*

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP VIỄN THÔNG INTERCOM VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
  - Căn cứ Luật Viễn thông số 41/2009/QH12;
  - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Viễn thông Intercom Việt Nam;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này “Chính Sách Bảo Vệ Môi Trường và Phát Triển Bền Vững Trong Hoạt Động Viễn Thông”.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3:** Các Ông/Bà Phó Giám đốc, Trưởng phòng Kinh doanh, kỹ thuật và các phòng ban khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



**GIÁM ĐỐC**  
**NGUYỄN MẠNH VINH**



# CHÍNH SÁCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG HOẠT ĐỘNG VIỄN THÔNG

(Ban hành kèm theo quyết định số 200120-01/QĐ-ITC ngày 20 tháng 01 năm 2020  
của Giám đốc Công ty CP Viễn thông Intercom Việt Nam)

## Phần I. QUI ĐỊNH CHUNG

Việc cung cấp dịch vụ truyền tín hiệu bằng cáp quang thường hiệu quả hơn về năng lượng và ít gây ô nhiễm so với các phương thức truyền dữ liệu khác, như cáp đồng hoặc mạng không dây. Cáp quang sử dụng ánh sáng để truyền dữ liệu, tiêu tốn ít năng lượng hơn và có độ bền cao, giảm thiểu tình trạng phải bảo trì hoặc thay thế thường xuyên, từ đó giảm thiểu rác thải công nghiệp. Đồng thời, cáp quang không phát ra bức xạ điện từ như các công nghệ không dây, giúp hạn chế tác động tiêu cực tới môi trường. Tuy nhiên, theo xu hướng bền vững, INTERCOM hướng đến áp dụng thêm các biện pháp cải thiện môi trường trong khả năng của mình, chẳng hạn như tối ưu hóa hạ tầng, ứng dụng công nghệ, giảm lượng rác thải điện tử, và sử dụng tiết kiệm năng lượng trong vận hành không chỉ mang lại lợi ích về công nghệ mà còn góp phần bảo vệ môi trường chung.

### 1. Mục tiêu

Quy trình này được xây dựng nhằm hướng dẫn các hoạt động cụ thể mà công ty có thể thực hiện để đóng góp vào việc cải thiện và bảo vệ môi trường. Quy trình bao gồm các biện pháp liên quan đến việc giảm thiểu tác động môi trường từ hoạt động triển khai cung cấp dịch vụ, xây dựng cơ sở hạ tầng, tiêu thụ năng lượng, quản lý chất thải và thúc đẩy các hành động bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

### 2. Phạm vi áp dụng

Quy trình này áp dụng cho toàn bộ nhân viên của công ty, bao gồm tất cả các bộ phận, từ kỹ thuật, đến hành chính và kinh doanh. Các biện pháp cũng sẽ được triển khai trong các mối quan hệ với đối tác, nhà cung cấp và khách hàng.

## PHẦN II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

### 1. Tối ưu hóa cơ sở hạ tầng viễn thông

#### 1.1. Sử dụng thiết bị viễn thông hiệu quả năng lượng

Định kỳ thực hiện bảo trì, bảo dưỡng, nghiên cứu nâng cấp hoặc thay thế các thiết bị tiêu thụ nhiều năng lượng như bộ định tuyến (routers), máy chủ (servers), và các thiết bị truyền dẫn bằng những thiết bị có chứng nhận tiết kiệm năng lượng. Các thiết bị viễn thông hiện đại không chỉ hoạt động ổn định hơn mà còn giảm lượng tiêu thụ điện đáng kể, giúp giảm khí thải CO<sub>2</sub> từ quá trình vận hành.

#### 1.2. Nghiên cứu ứng dụng công nghệ ảo hóa

Việc sử dụng các công nghệ ảo hóa (virtualization) cho phép giảm số lượng máy chủ vật lý, nhờ đó tiết kiệm năng lượng và tài nguyên.

## **2. Giảm thiểu tác động từ xây dựng và bảo trì hạ tầng mạng**

### **2.1. Triển khai cáp quang ngầm**

Việc lắp đặt cáp quang ngầm thường yêu cầu đào đường, điều này có thể gây ra ảnh hưởng đến môi trường tự nhiên, sinh thái, và cơ sở hạ tầng. Áp dụng các biện pháp và máy móc phù hợp giúp giảm thiểu xáo trộn mặt đất và giảm lượng phát thải liên quan đến thi công. Ngoài ra, ưu tiên việc hợp tác kết nối hạ tầng viễn thông với các doanh nghiệp viễn thông đã có sẵn hạ tầng để tăng cường khai thác tránh lãng phí và tác động đến cảnh quan, môi trường.

### **2.2. Sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường trong hạ tầng viễn thông**

Các vật liệu cáp quang, hộp đấu nối và ống dẫn cáp quang,... được ưu tiên sản xuất từ những vật liệu có khả năng tái chế và thân thiện với môi trường. Ngoài ra, công ty thực hiện quy trình tái chế, tái sử dụng và xử lý các vật liệu hạ tầng viễn thông khi nâng cấp hoặc thay thế.

### **2.3. Tối ưu hóa vòng đời của thiết bị viễn thông**

Việc kéo dài tuổi thọ của thiết bị viễn thông và tối ưu hóa việc bảo trì giúp giảm lượng rác thải điện tử. Công ty áp dụng chính sách tái sử dụng thiết bị hoặc bán lại các thiết bị đã qua sử dụng cho các đối tác có nhu cầu, từ đó giảm thiểu rác thải điện tử.

## **3. Quản lý tiêu thụ và giảm thiểu rác thải điện tử**

### **3.1. Tái sử dụng và tái chế thiết bị điện tử**

Công ty thực hiện quản lý rác thải điện tử chặt chẽ, bao gồm thu gom, phân loại, tái chế và tái sử dụng thiết bị viễn thông đã lỗi thời. Các thiết bị mạng có thể được sửa chữa, tái sử dụng hoặc tái chế thành các sản phẩm khác thay vì trở thành rác thải.

### **3.2. Áp dụng chính sách thu hồi và tái chế thiết bị từ khách hàng**

Thiết bị được cung cấp trong suốt quá trình khách hàng sử dụng dịch vụ, Công ty có quy định định kỳ kiểm tra, bảo trì bảo dưỡng, thay thế cho khách hàng, sau đó công ty thu hồi thiết bị cũ thực hiện sửa chữa, tái chế hoặc xử lý thiết bị cũ một cách an toàn.

### **3.3. Thiết kế sản phẩm có thể nâng cấp**

Các thiết bị viễn thông được thiết kế theo hướng có thể dễ dàng nâng cấp linh kiện thay vì phải thay thế toàn bộ thiết bị. Điều này giúp giảm thiểu rác thải điện tử và kéo dài vòng đời của thiết bị.

## **4. Ứng dụng công nghệ thông minh để quản lý và tiết kiệm năng lượng**

### **4.1. Sử dụng hệ thống quản lý năng lượng thông minh**

Công ty có hệ thống quản lý thông minh cho mạng lưới viễn thông. Hệ thống này giúp giám sát và tự động điều chỉnh mức tiêu thụ điện năng dựa trên nhu cầu thực tế, từ đó giảm thiểu lãng phí năng lượng.

### **4.2. Tích hợp công nghệ phần mềm vào quản lý thiết bị viễn thông**

Sử dụng phần mềm để quản lý và theo dõi hoạt động của thiết bị viễn thông từ xa, giúp phát hiện sự cố sớm và tối ưu hóa việc bảo trì. Nhờ đó, giảm thiểu tiêu thụ năng lượng và giảm tần suất sửa chữa lớn, góp phần giảm thiểu tác động môi trường.

## **5. Sự cống hiến về môi trường và phương án ứng phó**

Sau khi thực hiện bảo trì bảo dưỡng, thay thế thiết bị định kỳ vẫn tồn tại rủi ro thiết bị hoạt động quá tải, nóng bất thường gây ra cháy nổ.

- Cán bộ nhân viên cần thực hiện đúng chính sách về an toàn lao động.
- Xây dựng phòng máy đúng tiêu chuẩn, thiết lập giờ ra- vào hệ thống, đăng ký trước thông tin nhân sự để giảm thiểu rủi ro về người khi xảy ra sự cố.

## **6. Tham gia vào các sáng kiến môi trường của ngành viễn thông**

Công ty sẵn sàng tham gia các chương trình và sáng kiến do các tổ chức môi trường quốc tế và ngành viễn thông phát động, nhằm giảm thiểu tác động môi trường của ngành. Những sáng kiến này thường tập trung vào việc giảm thiểu phát thải khí CO<sub>2</sub>, thúc đẩy năng lượng tái tạo, và cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên.

## **7. Xây dựng chính sách môi trường trong nội bộ công ty**

### **7.1. Xây dựng chính sách "Không giấy"**

Trong nội bộ công ty áp dụng chính sách không giấy bằng cách số hóa các tài liệu, hợp đồng, hóa đơn và thông tin liên lạc giúp giảm thiểu sử dụng tài nguyên và tác động môi trường do việc sản xuất, vận chuyển và xử lý giấy tờ.

### **7.2. Khuyến khích nhân viên cùng hành động bảo vệ môi trường**

- Sử dụng sử dụng phương tiện giao thông công cộng hoặc xe đạp để giảm thiểu ô nhiễm môi trường và cải thiện sức khỏe.
- Phân loại rác thải: Nhân viên cần chú ý đến việc phân loại rác thải tại nơi làm việc, đảm bảo phân chia đúng giữa rác tái chế và rác không tái chế.
- Tiết kiệm năng lượng: Nhân viên nên tắt các thiết bị điện khi không sử dụng để tiết kiệm năng lượng và đảm bảo an toàn, tránh nguy cơ cháy nổ.